

Bản án số: 71/2021/DS- ST

Ngày: 25/3/2021.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Đỉnh.
Bà Ngô Thị Yên.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Hải Yến**- Cán bộ Tòa án nhân dân Huyện Đông Anh, Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số 313/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXX-ST ngày 08 tháng 2 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐ-HPT ngày 05/3/2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng H; Trụ sở: Số 54A đường N, quận Đ, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Hoàng L, là Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1978 số CMND: 011963441 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/10/2008 và bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1982; số CMND: 031115449 do Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/9/2013 (Theo giấy uỷ quyền số 6593/2020/GUQ-TDGDD ngày 03/11/2020 của Tổng giám đốc ngân hàng quản lý tín dụng - Ngân hàng H)

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quang A, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn P, xã M, huyện Đ, Hà Nội.

Có mặt: Bà T

Vắng mặt: Anh Quang A

NHẬN THẤY

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/11/2020 và các bản tự khai tiếp theo, nguyên đơn trình bày:

Ngày 31 tháng 5 năm 2017, ngân hàng H chi nhánh Hà Nội phòng giao dịch của Hồ Gươm với ông Nguyễn Quang A đã ký hợp đồng tín dụng cho vay số 3105HGM/2017 HĐCV có nội dung: Số tiền vay 110.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên. Mục đích sử dụng vốn vay: vay phục vụ nhu cầu đời sống (tiêu dùng cá nhân và gia đình). Lãi suất cho vay theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể tại khế ước nhận nợ/giấy nhận nợ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; phương thức tính lãi: tiền lãi được tính trên dư nợ thực tế, thời gian duy trì dư nợ thực tế và lãi suất tính theo tỷ lệ %/ năm; Lịch trả nợ gốc, lãi: thực hiện theo kỳ hạn trả nợ gốc, lãi cụ thể được các thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ/giấy nhận nợ.

Thực hiện hợp đồng cho vay trên ngân hàng H đã giải ngân cho ông Nguyễn Quang A số tiền 110000000đ theo khế ước nhận nợ lần thứ 01 số 33105HGM/2017 HĐCV ngày 31/5/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho vay, ông Nguyễn Quang A không thực hiện đúng cam kết trả nợ dẫn đến khoản vay bị quá hạn kéo dài, mặc dù Ngân hàng H đã tôn đốc tạo điều kiện cho ông Nguyễn Quang A nhưng ông Nguyễn Quang A đều vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng H.

Tạm tính đến ngày 21 tháng 1 năm 2021, tổng dư nợ của ông Nguyễn Quang A là 188125389đ. Trong đó, nợ gốc là 97850246đ, nợ lãi trong hạn 72845897đ; lãi quá hạn 17429246đ. Khoản nợ của ông Nguyễn Quang A Ngân hàng H cam kết chưa chuyển nhượng cho tổ chức tín dụng, cá nhân nào.

Trên cơ sở, những nội dung đã trình bày ở trên ngân hàng thương mại cổ phần hàng hải đề nghị tòa án như sau: Buộc ông Nguyễn Quang A có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần hàng hải toàn bộ số nợ gốc và lãi vay theo hợp đồng cho vay và phước nhận nợ đã ký giữa thương mại cổ phần hàng hải với ông Nguyễn Quang A. Tổng số tiền tạm tính đến ngày 21 tháng 1 năm 2021, tổng dư nợ của ông Nguyễn Quang A là 188125389đ. Trong đó, nợ gốc là 97850246đ, nợ lãi trong hạn 72845897đ; lãi quá hạn 17429246đ. Kể từ ngày 22 tháng 1 năm 2021, ông Nguyễn Quang A phải phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả theo lãi suất quá hạn hai bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ đã ký cho đến khi ông Nguyễn Quang A trả toàn bộ gốc lãi trong hạn lãi quá hạn cho ngân hàng H

* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã Triệu tập nhiều lần hợp lệ đối với ông Nguyễn Quang A nhưng ông Nguyễn Quang A cố tình không đến tòa án làm việc và không giao nộp bất kỳ tài liệu chứng cứ nào có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án nhân dân huyện. Do đó, Tòa án không ghi được ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Theo Biên bản ghi ý kiến ngày 05 tháng 1 năm 2021 của ông Nguyễn Văn C năm 1970 (là cha đẻ của ông Nguyễn Quang A) trú tại thôn P, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội trình bày: Ông là cha đẻ của ông Nguyễn Quang A. Hiện nay ông Nguyễn Quang A đi làm ở khu vực Bắc Ninh thi thoảng mới về nhà. Cụ thể, địa chỉ bán nơi làm việc của ông Nguyễn Quang A ở đâu như thế nào thì ông không biết để

cung cấp cho Tòa án và ông cũng không có số điện thoại liên hệ với anh ông Nguyễn Quang A để cung cấp cho Tòa án. Về văn bản Tố tụng của Tòa án thì ông đã nhận và cam đoan sẽ giao lại cho ông Nguyễn Quang A. Còn việc vay nợ giữa ông Nguyễn Quang A với ngân hàng thương mại cổ phần hàng hải thì ông có biết nhưng ông không liên quan gì.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tính đến ngày 05/3/2021 là 186845391đ, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 92850246đ. Nợ lãi trong hạn: 75.325.899đ, Nợ lãi quá hạn: 18669246đ. và tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 06/3/2021 đến khi thực tế trả hết nợ với lãi suất quá hạn theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như của các đương sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải đối với bị đơn về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 05/3/2021 là 186845391đ, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 92850246đ. Nợ lãi trong hạn: 75.325.899đ, Nợ lãi quá hạn: 18669246đ. và tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 06/3/2021 đến khi thực tế trả hết nợ với lãi suất quá hạn theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 33105HGM/2017 HĐCV ngày 31/5/2017. Bị đơn là ông Nguyễn Quang A, cư trú tại: Thôn P, xã M, huyện Đ, Hà Nội. Do đó đây là tranh chấp Hợp đồng dân sự nên theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

[1.2] Theo Hợp đồng tín dụng số 33105HGM/2017 HĐCV ngày 31/5/2017 bị đơn cư trú tại Thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội. Nhưng quá trình giải quyết bị đơn vắng mặt tại nơi cư trú không thông báo nơi cư trú mới cho nguyên đơn, cho chính quyền địa phương biết. Ông Chính là bố đẻ bị đơn xác định là ông Quang A vẫn về nhà nhưng ông không biết địa chỉ và số điện thoại của ông Quang A ở đâu, như thế nào để cung cấp cho Tòa án. Do đó, trường hợp này bị đơn là cố tình dấu địa chỉ nên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh vẫn giải quyết theo thủ tục chung. Bị đơn vắng mặt toàn bộ trong quá trình giải quyết vụ án và không thực hiện các yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp các tài liệu chứng cứ có liên quan đến yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy bị đơn đã từ bỏ quyền tự bảo vệ quyền lợi của

minh theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với khoản tiền vay theo hợp đồng tín dụng thì thấy: Nguyên đơn và bị đơn đã ký Hợp đồng tín dụng số Thôn Phúc Thọ, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, Hà Nội với nội dung: Số tiền vay 110.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên. Mục đích sử dụng vốn vay: vay phục vụ nhu cầu đời sống (tiêu dùng cá nhân và gia đình). Lãi suất cho vay theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể tại khế ước nhận nợ/giấy nhận nợ; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn đang áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; phương thức tính lãi: tiền lãi được tính trên dư nợ thực tế, thời gian duy trì dư nợ thực tế và lãi suất tính theo tỷ lệ %/ năm; Lịch trả nợ gốc, lãi: thực hiện theo kỳ hạn trả nợ gốc, lãi cụ thể được các thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ/giấy nhận nợ.

Theo các tài liệu do nguyên đơn cung cấp thì tính đến ngày 05/3/2021, khoản vay theo hợp đồng tín dụng nêu trên còn dư nợ quá hạn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải gồm: Nợ gốc: 92850246đ. Nợ lãi trong hạn: 75.325.899đ, Nợ lãi quá hạn: 18669246đ. (có bảng kê tính lãi kèm theo hồ sơ)

Xét việc ký kết của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật. Như vậy, cần buộc Bị đơn phải có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 05/3/2021 là 186845391đ, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 92850246đ. Nợ lãi trong hạn: 75.325.899đ, Nợ lãi quá hạn: 18669246đ và phải tiếp tục trả lãi từ ngày 06/3/2021 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký trên dư nợ gốc thực tế.

[2.2]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[2.3]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Các Điều: 117, 119, 327, 465, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;
- Khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 271, 273, 277 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Luật các tổ chức tín dụng;
- Luật thi hành án dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H đối với ông Nguyễn Quang A về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc ông Nguyễn Quang A phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng H các khoản tiền tính đến ngày 05/3/2021 là 186845391đ, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 92850246đ. Nợ lãi trong hạn: 75.325.899đ, Nợ lãi quá hạn: 18669246đ.

3. Buộc ông Nguyễn Quang A phải có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải từ ngày 06/3/2020 cho đến khi trả hết nợ trên dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 33105HGM/2017 HĐCV ngày 31/5/2017.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang A phải chịu toàn bộ tiền án phí là 9.342.269 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải được nhận lại 4.517.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2019/0008576 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

5. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND T.P Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS Đông Anh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

Thịnh Quang Thắng